

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 21/6/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tạo và ông Biền Ngân

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 18/5/2022, đối với các bị cáo:

1. Trần Văn L, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1989 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lái xe. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần V và bà Mai Thị V; có vợ Đàm Thị Hồng T và 02 con, lớn nhất 6 tuổi, nhỏ nhất 3 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 16/9/2009 bị Công an huyện Quảng Trạch ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Phạt tiền về Đánh nhau. Ngày 05/6/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Phạt tiền về Khai thác trái phép khoáng sản. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 đến ngày 28/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Tưởng Đức V, sinh ngày 27 tháng 01 năm 1981 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Lái xe. Nơi cư trú: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tưởng Ngọc M và bà Nguyễn Thị T; có vợ Tưởng

Thị L và 03 con, lớn nhất 13 tuổi, nhỏ nhất 3 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 21/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 đến ngày 28/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn C, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1988 tại xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: thôn H, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Đàm Thị L; có vợ Cao Thị V và 02 con, lớn nhất 12 tuổi, nhỏ nhất 7 tuổi; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2022 đến ngày 28/01/2022 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: anh Hoàng Nam N, sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/01/2022, Trần Văn L cùng với Nguyễn Văn C và Hoàng Nam N ngồi ăn uống tại gara xe ô tô Nam Quang thuộc thôn Phúc Kiêu, xã Quảng Tùng, huyện Q, tỉnh Quảng Bình do anh N làm chủ. Đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 24/01/2022, khi N say rượu ngủ thì L gọi điện cho V đến Gara ô tô để uống rượu. Khi V tới thì L nói với C và V “làm tỷ hè”, nghe L nói vậy thì tất cả đều đồng ý. L lấy 01 bộ bài Tú lơ khơ màu xanh, loại 52 quân có sẵn rồi 3 người ngồi tại vị trí gác xép trong gara ô tô để đánh bạc. Các bên thống nhất đánh bài ba cây, đặt cược mỗi người 50.000 mỗi lượt và số lần cược tùy thuộc vào người cầm cái, sau khi cộng điểm ba quân bài với nhau người nào có tổng số điểm cao nhất sẽ được lấy toàn bộ số tiền trong ván bài, nếu số điểm bằng nhau thì tùy theo chất bài cơ, rô, chuồn, bích.

Quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn C sử dụng số tiền 3.150.000 đồng, Trần Văn L sử dụng số tiền 2.800.000 đồng, Tưởng Đức V sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc.

Khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 6.250.000 đồng trên chiếu bạc.

Về vật chứng vụ án : Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã thu giữ:

- 01 bộ bài Tú lơ khơ, loại 52 quân, màu xanh trắng;

- 01 chiếc lác nhựa có hoa văn màu xanh trắng;
- Tiền Ngân hàng Nhà nước V Nam 6.250.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSQT ngày 06 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo Trần Văn L, Tưởng Đức V, Nguyễn Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân mỗi bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn L và Tưởng Đức V mỗi bị cáo 12- 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 09 -12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền đã thu giữ 6.250.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ loại 52 quân, 01 chiếc chiếu lác.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và nhất trí với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đã truy tố, kết tội các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xem xét tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo, rèn luyện tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Văn L, Tưởng Đức V, Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đánh bạc mà các bị cáo đã thực hiện khoảng 23 giờ 40 phút ngày 24/01/2022 đến 01 giờ 45 phút ngày 25/01/2022 tại Gara ô tô

Nam Quang thuộc thôn Phúc Kiều, xã Quảng Tùng, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài ba cây thì bị phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 6.250.000 đồng. Xét thấy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra hoàn toàn phù hợp và thống nhất, thống nhất với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Do vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Trần Văn L, Trương Đức V, Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cùng các tình tiết khác có ý nghĩa cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tính chất của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, gây nguy hại cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là những người đã có gia đình đáng lẽ phải nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép sẽ gây ra nhiều tác hại và hệ lụy khác cho xã hội cũng như cho gia đình và chính bản thân các bị cáo nhưng vì coi thường pháp luật nên đã dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để nhằm đấu tranh ngăn chặn triệt để tệ nạn cờ bạc trong toàn xã hội.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên tính chất đồng phạm chỉ ở mức độ giản đơn, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, cấu kết chặt chẽ hay phân công vai trò, vị trí cụ thể trước khi phạm tội mà việc phạm tội nảy sinh và được thực hiện khi có người đề xướng, rủ rê thì cả bọn cùng đồng thuận thống nhất ý chí thực hiện.

Đối với bị cáo Trần Văn L và Trương Đức V là những người có nhân thân xấu. Đối với bị cáo Trần Văn L: ngày 16/9/2009 bị Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Phạt tiền về hành vi Đánh nhau. Ngày 05/6/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức Phạt tiền về hành vi Khai thác trái phép khoáng sản. Đối với bị cáo Trương Đức V: Ngày 21/12/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét cho các bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa có

tiền án, tiền sự, bị cáo C có bố Nguyễn Văn S là thương binh, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần áp dụng cho mỗi bị cáo tùy theo điều kiện mà các bị cáo được hưởng.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình và cũng để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Các bị cáo Trần Văn L, Trương Đức V, Nguyễn Văn C có thời gian bị bắt tạm giữ sẽ được quy đổi, khấu trừ vào thời gian các bị cáo phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Xét các bị cáo hiện có mức thu nhập thấp, không ổn định, có đơn trình bày hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có chính quyền địa phương xác nhận vì vậy Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo là phù hợp.

Liên quan đến vụ án trên anh Hoàng Nam N là chủ gara ô tô Nam Quang, nơi xảy ra hành vi đánh bạc trái phép. Tuy nhiên quá trình điều tra làm rõ anh N cùng với Trần Văn L và Nguyễn Văn C uống rượu say đã nằm ngủ, lợi dụng lúc anh N nằm ngủ, L đã gọi điện cho V đến đánh bài tại gara Nam Quang. Khi tỉnh dậy thấy các bị cáo đánh bạc, anh N đã bảo các bị cáo nghỉ đánh nhưng do mệt nên anh N tiếp tục nằm ngủ cho đến khi lực lượng công an phát hiện bắt quả tang nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh N.

[4] Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với số tiền 6.250.000 đồng đã thu giữ, xác định đây là số tiền mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, sử dụng vào việc phạm tội nên áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với các vật chứng là 01 bộ bài Tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu là các công cụ mà các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc hiện không còn giá trị sử dụng nên cần áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo Trần Văn L, Trương Đức V và Nguyễn Văn C phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn L, Trương Đức V và Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Trần Văn L và Trương Đức V** mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 28/01/2022 là 03 ngày được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của mỗi bị cáo là 11 tháng 21 ngày (mười một tháng hai mươi một ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục các bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 36; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn C** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ vào thời gian bị bắt tạm giữ từ ngày 25/01/2022 đến ngày 28/01/2022 là 03 ngày được quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ. Hình phạt cải tạo không giam giữ còn lại của bị cáo là 08 tháng 21 ngày (tám tháng hai mươi một ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cho các bị cáo Trần Văn L, Trương Đức V và Nguyễn Văn C.

Giao bị cáo Trần Văn L cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Trương Đức V cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.250.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tu lơ khơ loại 52 quân, 01 chiếc chiếu.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm được mô tả cụ thể tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Q với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q ngày 08/4/2022

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Trần Văn L, Trương Đức V và Nguyễn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/6/2022).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Trạch;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Tiến;
- UBND xã Quảng Tùng;
- UBND xã Quảng Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

